UBND TỈNH THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG CHÍNH TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày 5 tháng 12 năm 2016

DANH SÁCH ĐIỂM THI

PHẦN III1: NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ, NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT XHCN

LỚP TRUNG CẤP LLCT-HC HỆ TẬP TRUNG KHÓA 34, TẠI TRƯỜNG

STT	Họ và tên	Số phách	Điểm thi	Bằng chữ	Ghi chú
1	Nguyễn Thế An	50	7.0	*Bảy*	
2	Nguyễn Thế Anh	57	7.0	*Bảy*	
3	Đỗ Thị Vân Anh	56	8.0	*Tám*	
4	Nguyễn Thị Bé	36	7.5	*Bảy rưỡi*	
5	Vi Thị Chiều	22	8.0	*Tám*	
6	Nguyễn Hữu Cường	17	8.0	*Tám*	
7	Trịnh Văn Dư	40	7.5	*Bảy rưỡi*	
8	Đỗ Thị Đào	54	8.0	*Tám*	
9	Trần Tiến Đạt	51	6.0	*Sáu*	
10	Lê Văn Định	02	8.0	*Tám*	
11	Phạm Thị Thu Hà	21	7.5	*Bảy rưỡi*	
12	Trần Văn Hà	32	7.5	*Bảy rưỡi*	
13	Hoàng Việt Hà	31	7.0	*Bảy*	
14	Ngô Thanh Hải	24	7.0	*Bảy*	
15	Đỗ Thị Hiến	06	7.0	*Bảy*	
16	Phạm Thị Hiền	05	7.0	*Bảy*	
17	Tô Thanh Hiền	55	6.5	*Sáu rưỡi*	
18	Dương Văn Hiệp	29	7.0	*Bảy*	
19	Đào Văn Hiệp	30	7.5	*Bảy rưỡi*	

STT	Họ và tên	Số phách	Điểm thi	Bằng chữ	Ghi chú
20	Nguyễn Thị Thu Hoàn	35	8.0	*Tám*	
21	Nguyễn Kim Hoàn	23	7.0	*Bảy*	
22	Khuất Duy Hoàng	43	7.0	*Bảy*	
23	Dương Thị Bích Hồng	16	7.5	*Bảy rưỡi*	
24	Dương Văn Huân	46	7.0	*Bảy*	
25	Lưu Việt Hùng	41	7.0	*Bảy*	
26	Nguyễn Thị Lan Hương	12	7.0	*Bảy*	
27	Hà Thị Thanh Hương	14	7.5	*Bảy rưỡi*	
28	Phạm Đăng Khôi	48	7.0	*Bảy*	
29	Nguyễn Thị Lan	04	7.5	*Bảy rưỡi*	
30	Đặng Xuân Liêm	53	7.0	*Bảy*	
31	Nguyễn Thị Thùy Linh (A - 1982)	37	8.0	*Tám*	
32	Nguyễn Thị Thùy Linh (B - 1984)	33	8.0	*Tám*	
33	Lương Quang Luân	38	7.0	*Bảy*	
34	Củng Đình Mạnh	09	7.0	*Bảy*	
35	Ma Thị Mùi	18	7.5	*Bảy rưỡi*	
36	Nguyễn Thị Trà My	25	7.0	*Bảy*	
37	Bùi Thị Bích Ngọc	11	7.0	*Bảy*	
38	Cao Thanh Nhàn	-	-	-	Miễn
39	Đỗ Thị Hồng Nhung	15	7.5	*Bảy rưỡi*	
40	Hoàng Văn Phương	07	7.0	*Bảy*	
41	Trần Thị Phương	44	7.0	*Bảy*	
42	Nguyễn Thị Kim Phượng	03	8.0	*Tám*	
43	Ngô Minh Quân	45	7.0	*Bảy*	
44	Bùi Thị Ngọc Quyên	39	7.0	*Bảy*	
45	Nguyễn Khắc Quyền	47	7.0	*Bảy*	
46	Tạ Thị Thúy Quỳnh	08	7.0	*Bảy*	

STT	Họ và tên	Số phách	Điểm thi	Bằng chữ	Ghi chú
47	Vũ Thị Như Quỳnh	28	7.5	*Bảy rưỡi*	
48	Phạm Thanh Sơn	20	7.5	*Bảy rưỡi*	
49	Nguyễn Hồng Sơn	-	-	-	Miễn
50	Hoàng Đình Sỹ	13	7.5	*Bảy rưỡi*	
51	Nguyễn Viết Thanh	52	6.5	*Sáu rưỡi*	
52	Nguyễn Hữu Thành	34	8.0	*Tám*	
53	Nguyễn Thị Thơm	42	7.5	*Bảy rưỡi*	
54	Nguyễn Thị Thủy	19	7.5	*Bảy rưỡi*	
55	Ngô Thị Thanh Thúy	01	7.5	*Bảy rưỡi*	
56	Phạm Ngọc Tú	27	7.0	*Bảy*	
57	Trần Quang Tùng	10	7.0	*Bảy*	
58	Trần Trọng Tùng	-	-	-	Miễn
59	Nguyễn Thị Hải Yến	49	7.0	*Bảy*	
60	Nguyền Hoài Nam	26	8.0	*Tám*	Lớp K37TC

TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

Lương Thị Thượng

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Phạm Minh Chuyên